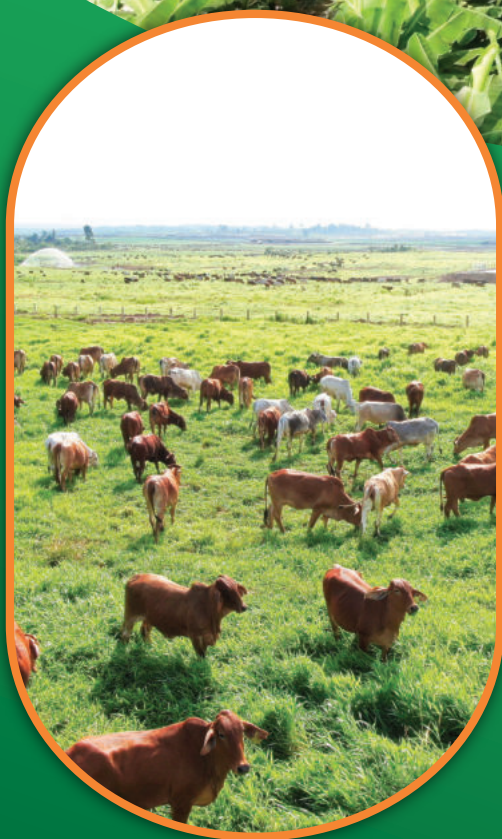


HAGL Agrico

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ
HOÀNG ANH GIA LAI



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2024

MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG

01. Thông tin cơ bản	05
02. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	10
03. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý	16
04. Định hướng phát triển	20
05. Các yếu tố rủi ro	24

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

01. Báo cáo tác động kinh doanh chung năm 2024	30
02. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	32
03. Thành viên Ban điều hành	34
04. Tình hình đầu tư	40
05. Tình hình tài chính	42
06. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	44

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

01. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh	48
02. Tình hình tài chính	49
03. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	50
04. Kế hoạch phát triển trong tương lai	51

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty	54
02. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc	55
03. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị	56

QUẢN TRỊ CÔNG TY

01. Hội đồng quản trị	60
02. Ban kiểm soát	64
03. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát	67

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

01. Tác động lên môi trường	74
02. Quản lý nguồn nhiên liệu và năng lượng	75
03. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường	76
04. Chính sách liên quan đến người lao động	77
05. Kết nối cộng đồng, nâng cao đời sống xã hội	80
06. Cùng nhau phát triển	82

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01. Thông tin chung	86
02. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	88
03. Báo cáo Kiểm toán độc lập	90
04. Bảng cân đối kế toán hợp nhất	92
05. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	94
06. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	96
07. Thuyết minh báo cáo tài chính	98

CHƯƠNG
01

THÔNG TIN CHUNG

- 01. Thông tin cơ bản
- 02. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 03. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
- 04. Định hướng phát triển
- 05. Các yếu tố rủi ro

HAGL Agrico

Tên Công ty tiếng Việt:
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ HOÀNG ANH GIA LAI

Tên Công ty tiếng Anh:
HOANG ANH GIA LAI AGRICULTURAL JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt:
HAGL Agrico



GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

5900712753 do Sở kế hoạch
và đầu tư tỉnh Gia Lai cấp
lần đầu ngày 26/05/2010 và thay
đổi lần thứ 20 ngày 14/03/2024



ĐỊA CHỈ

Tầng 11, Tòa nhà HAGL
15 Trường Chinh, P. Phù Đổng,
TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai



SỐ ĐIỆN THOẠI

(+84 - 269) 22222 83



WEBSITE

www.haagrico.com



MÃ CỔ PHIẾU

HNG



MỆNH GIÁ CỔ PHẦN

10.000 VNĐ



TỔNG CỔ PHẦN

1.108.553.895

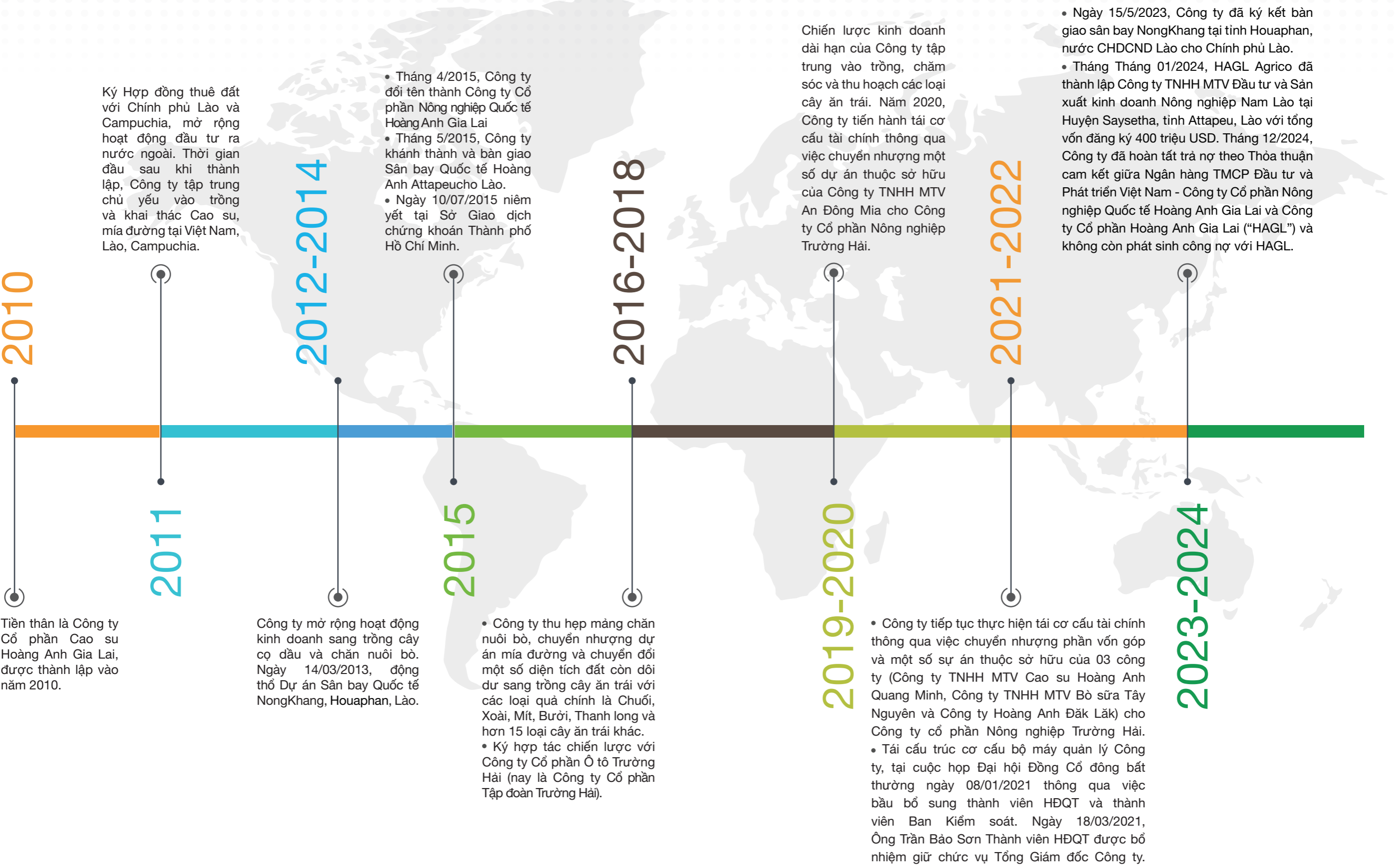


VỐN ĐIỀU LỆ

11.085.538.950.000 VNĐ

1. THÔNG TIN CƠ BẢN

Quá trình hình thành và phát triển



1. THÔNG TIN CƠ BẢN

Sự kiện trong năm 2024

Ngày 07/01/2024, tại Hà Nội Bộ Kế hoạch và Đầu tư Lào đã trao Giấy phép đầu tư cho Công ty TNHH Đầu tư và Sản xuất kinh doanh nông nghiệp Nam Lào về việc thực hiện Dự án đầu tư sản xuất trồng cây ăn trái kết hợp chăn nuôi bò quy mô lớn tại Lào (tổng vốn đầu tư 750 triệu USD).



2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

2.1 Ngành nghề kinh doanh

Sản xuất trồng trọt:

- ▶ Trồng chuyên canh chuối quy mô lớn theo mô hình Xí nghiệp chuối khép kín.
- ▶ Trồng xoài, bưởi theo mô hình Xí nghiệp cây ăn trái kết hợp chăn nuôi bò.
- ▶ Sơ chế, đóng gói trái cây tươi và sản xuất sợi chuối từ nguồn phụ phẩm trong quá trình sản xuất trồng trọt.

Chăm sóc và khai thác cao su:

- ▶ Khai thác hiệu quả các diện tích cao su cho năng suất với các sản phẩm mủ nước và mủ sơ chế.



2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

2.1 Ngành nghề kinh doanh

Sản xuất chăn nuôi:

- ▶ Chăn nuôi bò sinh sản, bê & bò thịt bán chăn thả, bò thịt vỗ béo tập trung theo mô hình Xí nghiệp chăn nuôi bò kết hợp trồng cây ăn trái, cây lâm nghiệp.
- ▶ Cung cấp bò thịt thương phẩm cho các thị trường.
- ▶ Sản xuất phân hữu cơ từ nguồn phụ phẩm trong quá trình sản xuất chăn nuôi.

Phát triển các dự án có tính tích hợp tuần hoàn:

- ▶ Cung cấp dê thịt, cá thịt
- ▶ Chăn nuôi cá nước ngọt, dê và chim yến.

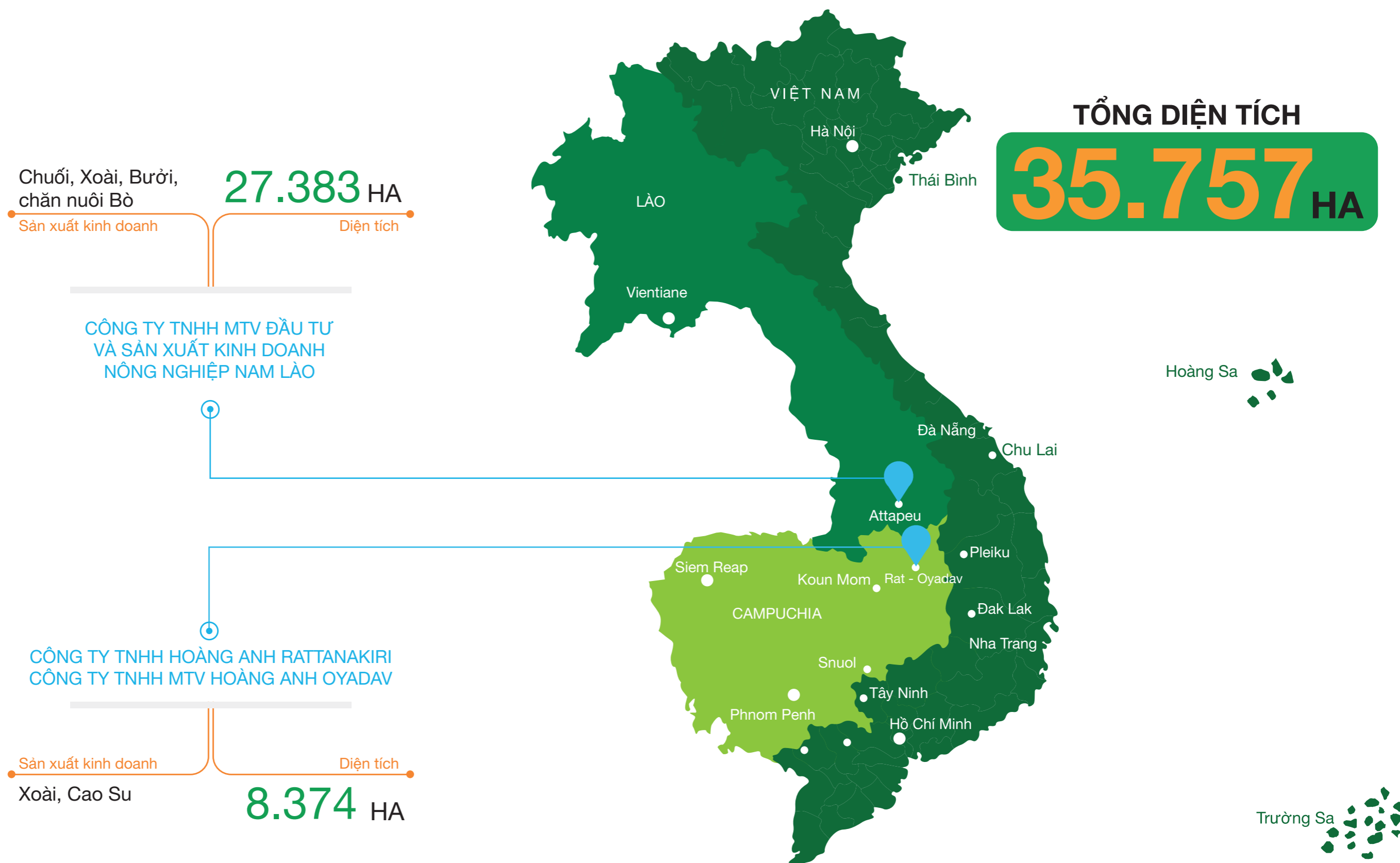
Sản xuất công nghiệp phục vụ nông nghiệp:

- ▶ Nhà máy sản xuất bao bì, nhựa, thiết bị - cơ khí;
- ▶ Nhà máy sơ chế và chế biến trái cây, chế biến lâm sản và sản xuất viên nén gỗ;
- ▶ Kho lạnh, kho vật tư và kho ngoại quan.



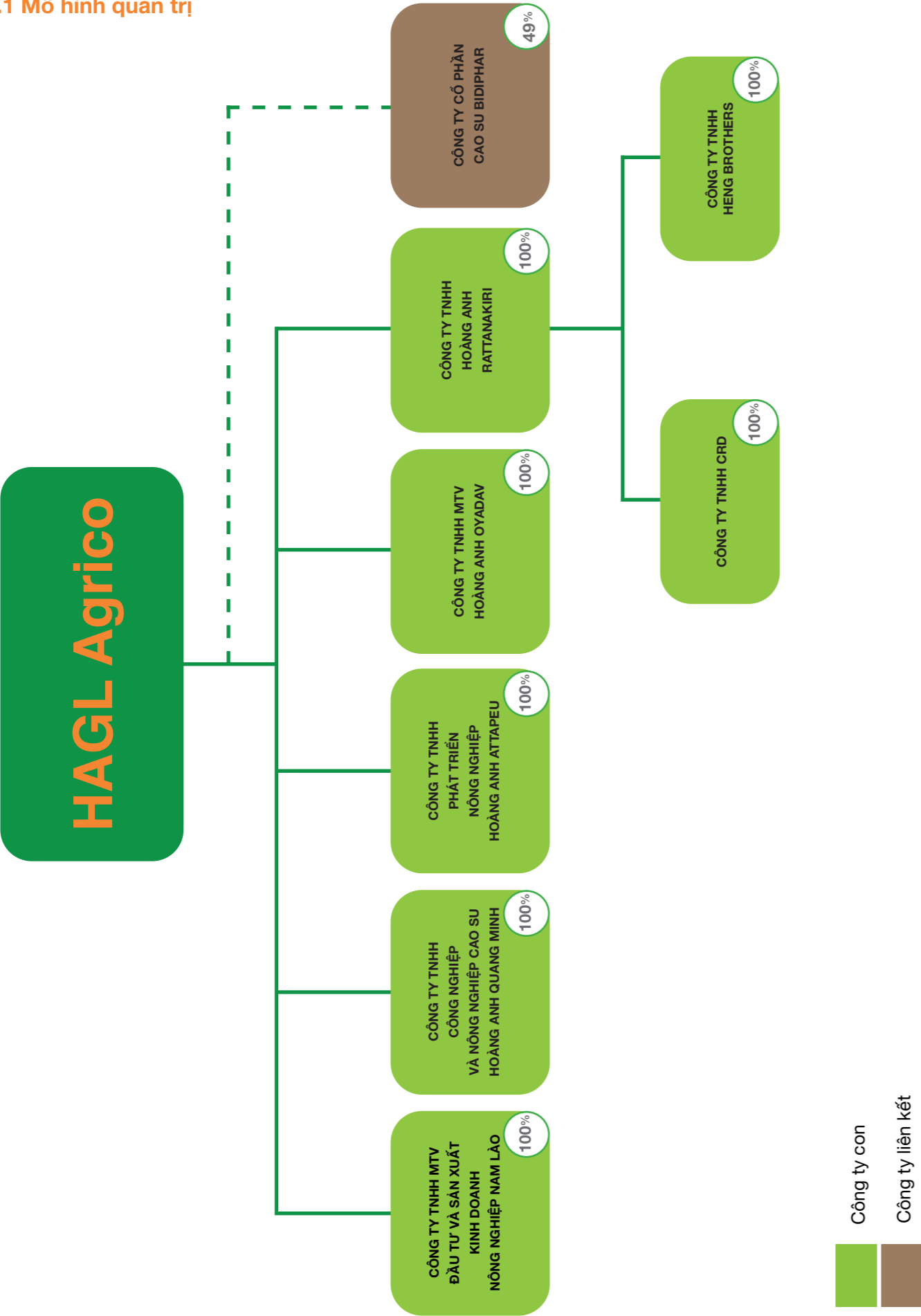
2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

2.2 Địa bàn kinh doanh

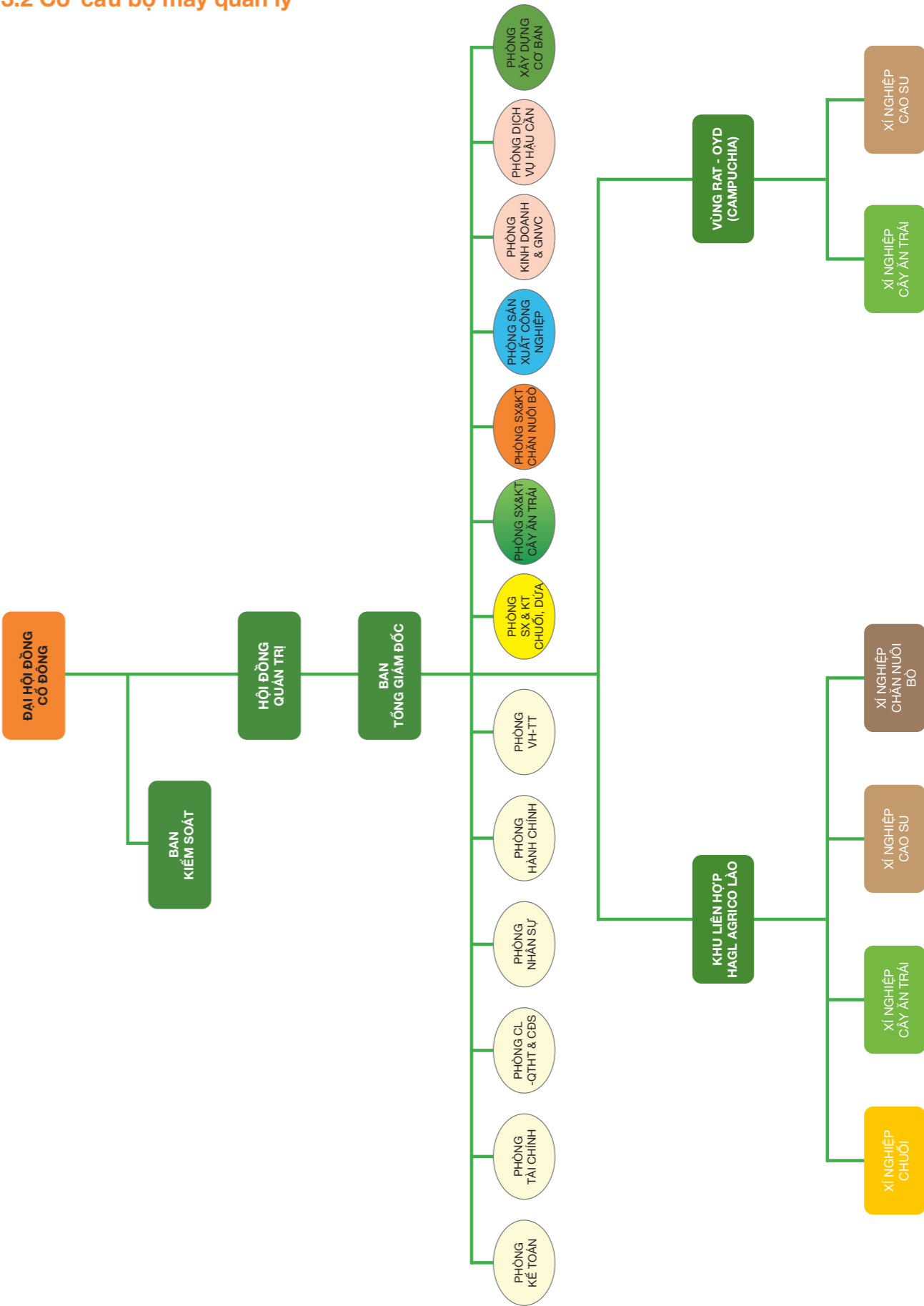


3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

3.1 Mô hình quản trị



3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

3.3 Các công ty con, công ty liên kết

7

CÔNG TY CON

CÔNG TY TNHH MTV
ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT
KINH DOANH
NÔNG NGHIỆP NAM LÀO



Attapeu, Lào
400 Triệu USD
100%

Đầu tư và sản xuất Nông nghiệp (trồng
trọt, chăn nuôi, chế biến), kinh doanh
dịch vụ khách sạn.

CÔNG TY TNHH
CÔNG NGHIỆP
VÀ NÔNG NGHIỆP
CAO SU HOÀNG ANH -
QUANG MINH



Attapeu, Lào
40 Triệu USD
100%

Trồng các loại cây ăn trái, cây cao su, chế biến mủ
cao su; Chăn nuôi bò.

CÔNG TY TNHH
PHÁT TRIỂN
NÔNG NGHIỆP
HOÀNG ANH ATTAPAU



Attapeu, Lào
85 Triệu USD
100%

Trồng cây ăn trái, cao su, chế biến mủ cao su;
Chăn nuôi bò.

CÔNG TY TNHH
HOÀNG ANH
RATTANAKIRI



Ratanakiri, Campuchia
16 Triệu USD
100%

Trồng cây cao su, chế biến mủ cao su

Ratanakiri, Campuchia

17 Triệu USD
100%

Trồng cây cao su, chế biến mủ cao su



CÔNG TY TNHH
HENG BROTHERS

Ratanakiri, Campuchia

57 Triệu USD
100%

Trồng các loại cây ăn trái, trồng cây cao
su, chế biến mủ cao su.



CÔNG TY TNHH
CRD

Ratanakiri, Campuchia

67 Triệu USD
100%

Trồng các loại cây ăn trái, trồng cây cao
su, chế biến mủ cao su.



CÔNG TY TNHH MTV
HOÀNG ANH OYADAV

1

CÔNG TY LIÊN KẾT

338 Tỷ VNĐ
49,14%

Trồng cây cao su,
chế biến mủ cao su.



CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
BIDIPHAR

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của công ty

- ▶ Đầu tư hoàn thiện mô hình xí nghiệp cây ăn trái và xí nghiệp chăn nuôi bò theo quy hoạch;
- ▶ Gia tăng sản lượng trái cây tươi xuất khẩu và phát triển quy mô đàn bò;
- ▶ Mở rộng thị trường xuất khẩu;
- ▶ Đảm bảo Năng suất - Chất lượng - Chi phí - Hiệu quả.



HỆ SINH THÁI NÔNG NGHIỆP QUY MÔ LỚN
TRÊN NỀN TẢNG HỮU CƠ

4.2 Chiến lược phát triển

Hình thành Khu liên hợp thực hiện chiến lược sản xuất nông nghiệp quy mô lớn có tính tích hợp, tuần hoàn, gồm các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh:

- ▶ Trồng chuyên canh cây Chuối, Dứa;
- ▶ Chăn nuôi bò sinh sản, bê & bò thịt bán chần thả, bò thịt vỗ béo tập trung kết hợp trồng cây ăn trái, cây lâm nghiệp;
- ▶ Phát triển các dự án có tính tích hợp, tuần hoàn trong Khu liên hợp;
- ▶ Hình thành Khu công nghiệp chuyên nông nghiệp để tổ chức sản xuất công nghiệp;
- ▶ Ứng dụng cơ giới hóa, công nghệ sinh học và số hóa trong toàn chuỗi hoạt động sản xuất kinh doanh;
- ▶ Xuất khẩu cho thị trường các sản phẩm nông nghiệp có nguồn gốc hữu cơ (tươi và chế biến) với năng suất và chất lượng cao.

“Đầu tư sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi) có tính tích hợp, tuần hoàn trên nền tảng hữu cơ với quy mô lớn mang tính công nghiệp; ứng dụng cơ giới hóa, công nghệ sinh học và số hóa một cách toàn diện với lộ trình phù hợp; xuyên suốt chuỗi giá trị đến thị trường xuất khẩu với các sản phẩm tươi và chế biến.”

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững, chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của công ty

- ▶ Đầu tư xây dựng đồng bộ nông trường, trang trại; hệ thống giao thông - điện - thủy lợi, công trình trên đất và máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- ▶ Chuyển đổi các vườn cao su và cây ăn trái không hiệu quả sang quy hoạch trồng chuối, dứa và chăn nuôi bò;
- ▶ Nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm gia tăng giá trị khác từ hoạt động sản xuất trồng trọt và chăn nuôi nhằm hạn chế xả thải ra môi trường;
- ▶ Phát triển các dự án có tính tích hợp và tuần hoàn để đa dạng hóa sản phẩm cung cấp cho thị trường cũng như giảm lãng phí và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên;
- ▶ Ứng dụng cơ giới hóa, phần mềm quản trị vào hoạt động sản xuất kinh doanh;
- ▶ Đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động các công trình tiện ích phục vụ đời sống sinh hoạt của cán bộ nhân viên;
- ▶ Đào tạo và huấn luyện đội ngũ nhân sự nhằm đáp ứng các chỉ tiêu về năng suất - chất lượng – chi phí – hiệu quả;
- ▶ Tuyển dụng và phát triển nhân lực tại địa phương.



5. CÁC YẾU TỐ RỦI RO

HAGL Agrico hoạt động trên nhiều lãnh thổ khác nhau, vì vậy có những rủi ro tiềm tàng gắn liền với đặc điểm của từng lãnh thổ và điều kiện kinh tế. Do đó, Công ty đã xác định các loại rủi ro và thực hiện các biện pháp để quản lý các rủi ro đó.



5.1 Rủi ro thị trường

Bản chất:

Trung Quốc là thị trường tiêu thụ nông sản lớn và cũng là nguồn nhập khẩu vật tư đầu vào chính của Công ty, do vậy tiềm ẩn rủi ro về giá cả đầu vào và giá bán.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty quản lý rủi ro giá cả đầu vào bằng hệ thống kiểm soát chi phí hiệu quả, kiểm soát, đảm bảo chi phí đầu tư và giá thành ở mức thấp nhất. Về đầu ra, Công ty ứng dụng Khoa học – Kỹ thuật – Công nghệ để nâng cao năng suất, đảm bảo nhất quán chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định. Theo Chiến lược và định hướng Giai đoạn 2023-2027, Công ty sẽ nghiên cứu áp dụng các công cụ phòng ngừa rủi ro như hợp đồng mua bán kì hạn, hợp đồng mua bán dài hạn ký với các đối tác lớn với giá cố định trước, bám sát tình hình thị trường để tăng cường năng lực dự báo cung cầu, giá cả và xu hướng biến động tại thị trường mục tiêu. Ngoài ra, Công ty đang mở rộng mạng lưới tiêu thụ ra EU và các nước phát triển khác ở khu vực châu Á như Hàn Quốc, Nhật Bản,... Công ty từng bước đa dạng hóa thị trường tiêu thụ nông sản, tập trung vào những quốc gia phát triển để tránh ảnh hưởng rủi ro biến động giá của một thị trường. Đồng thời mở rộng thêm các sản phẩm nông nghiệp chế biến từ trồng trọt các loại cây ăn trái và chăn nuôi.

5.2 Rủi ro tỷ giá

Bản chất:

Trong năm qua, nền kinh tế toàn cầu biến động hầu hết các đồng nội tệ tại một số quốc gia mất giá mạnh với đồng Đô la Mỹ. Điều này ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động xuất nhập khẩu của các công ty con đang thực hiện dự án tại Lào.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Để giảm thiểu biến động tỷ giá trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất của Công ty, nhóm các công ty con tại Lào đã hoàn tất thủ tục pháp lý để sử dụng đồng Đô la Mỹ vốn là đồng tiền có độ ổn định về tỷ giá cao là đơn vị tiền hạch toán trong sổ sách kế toán. Hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm cả xuất khẩu và nhập khẩu. Nguồn thu từ xuất khẩu có thể giúp Công ty chủ động hơn trong việc phòng ngừa rủi ro tỷ giá. Kế hoạch nhập khẩu và xuất khẩu liên quan đến đối tác nước ngoài đều được Công ty tính toán kỹ lưỡng về thời gian thực hiện cũng như thời hạn thanh toán để hạn chế rủi ro tỷ giá ở mức thấp nhất. Hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện chủ yếu bằng Đô la Mỹ.

5.3 Rủi ro lãi suất

Bản chất:

Hoạt động Công ty đang trong giai đoạn đầu tư, cần nhu cầu vốn lớn để thực hiện các dự án. Tổng nguồn vốn này chủ yếu được huy động từ Các bên liên quan với lãi suất thả nổi. Nếu lãi suất tăng cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh của Công ty.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Với lợi thế quy mô lớn nên việc đầu tư tập trung giảm nhu cầu vốn cố định, điều chỉnh tỷ trọng vốn lưu động tại các khâu của quá trình đầu tư và sản xuất hợp lý, tối ưu và đồng bộ. Giám sát chặt chẽ hợp đồng, giảm vốn bị chiếm dụng, nhanh chóng thu hồi vốn, quản lý chặt chẽ lưu kho hàng hóa và vật tư để tăng vòng quay vốn lưu động, giảm áp lực chi phí sử dụng vốn.



“Thị trường nông sản cũng bị chi phối bởi các rào cản thuế quan, kỹ thuật...”

5.4 Rủi ro tiến độ triển khai dự án

Bản chất:

Ngành nghề hoạt động của Công ty có thời gian triển khai dự án dài, như dự án Cao su khoảng 7 năm, dự án cây ăn trái lâu năm khoảng 2-3 năm. Công tác triển khai bao gồm thực hiện thủ tục pháp lý về đất đai, môi trường, khai hoang, trồng trọt, xây dựng, chăm sóc cây... Bất kì vướng mắc dù nhỏ nảy sinh ở khâu nào đều có thể ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai toàn dự án, làm chậm tốc độ quay vòng vốn, ảnh hưởng chất lượng cây trồng và sản lượng thu hoạch tác động tiêu cực đến kết quả kinh doanh.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Với nhiều kinh nghiệm trong quản lý dự án và mối quan hệ tốt với các cơ quan chức năng có liên quan, Công ty luôn chủ động trong kế hoạch triển khai về mặt pháp lý các dự án của mình. Bên cạnh đó, nhờ có nhiều dự án được tiến hành gối đầu nhau, xen kẽ cây ngắn ngày và dài ngày, kế hoạch kinh doanh và tốc độ quay vòng vốn của Công ty không bị phụ thuộc vào từng dự án riêng lẻ. Chuẩn hóa quy trình kỹ thuật đảm bảo tính ổn định về chất lượng đầu ra và liên kết với các đơn vị logistics nâng cao tính chủ động vận chuyển, đảm bảo kiểm soát chất lượng trong quá trình lưu chuyển hạn chế các rủi ro liên quan hiệu quả kinh doanh.

5. CÁC YẾU TỐ RỦI RO



5.5 Rủi ro pháp lý

Bản chất:

Hoạt động kinh doanh của Công ty được chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán, các văn bản Luật và hướng dẫn dưới Luật hiện đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về pháp luật và các chính sách có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, thị trường nông sản cũng bị chi phối bởi các rào cản thuế quan, kỹ thuật, môi trường là bảo hộ của các quốc gia nhập khẩu.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty xây dựng bộ phận pháp lý có chuyên môn, giàu kinh nghiệm và am hiểu hệ thống pháp luật. Thường xuyên cập nhật các thay đổi về luật pháp và các ảnh hưởng pháp lý nếu có đối với hoạt động kinh doanh của Công ty để kịp thời tư vấn cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ngoài ra, bộ phận pháp lý còn có trách nhiệm rà soát các văn bản hợp đồng trong những giao dịch hằng ngày của Công ty để hạn chế các rủi ro có liên quan. Có các biện pháp dự báo và đa dạng hóa thị trường đầu ra để tránh bị phụ thuộc một thị trường.

5.6 Rủi ro nhân sự

Bản chất:

Nhân sự là nguồn lực quan trọng đóng góp vào sự thành công phát triển của mỗi doanh nghiệp. Tuy nhiên, nguồn lực này lại tiềm ẩn không ít những rủi ro gây ra những ảnh hưởng nặng nề cho doanh nghiệp. Vì vậy, vấn đề quản trị rủi ro nhân sự luôn là vấn đề trọng yếu đối với Ban lãnh đạo.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Để đảm bảo công tác hoạch định nhân sự hiệu quả, Công ty xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp văn minh, chuyên nghiệp với quy chế, quy trình làm việc rõ ràng. Xây dựng chiến lược phát triển lực lượng nhân sự theo tiêu chí tiêu chuẩn “Con người công nghiệp” với các đặc tính “Sáng tạo, kỹ thuật và kỷ luật” phù hợp với yêu cầu phát triển Công ty trong thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới và khu vực. Công ty xây dựng chính sách thích hợp để giữ và thu hút nhân sự chất lượng cao nhằm phát triển nhân lực. Đưa lý thuyết quản trị vào thực tiễn, tiếp cận và học hỏi kinh nghiệm quản lý từ các nước tiên tiến với phương châm “thay đổi quản trị để quản trị sự thay đổi”. Nâng cao năng lực đổi mới, hiện đại hóa công tác quản lý các cấp để nâng cao sức cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập kinh tế. Tiêu chuẩn hóa nhân sự làm căn cứ sử dụng, bồi dưỡng, tuyển dụng và đánh giá nhân sự. Mỗi lĩnh vực, phòng, ban có các tiêu chuẩn chuyên môn riêng được xây dựng căn cứ phát triển mục tiêu chung Công ty, đồng thời đa dạng hóa các kỹ năng, đảm bảo khả năng thích ứng lao động khi có điều chỉnh nội bộ.



5.7 Rủi ro phi hệ thống khác

Bản chất:

Ngoài các rủi ro nêu trên, ngành kinh doanh nông nghiệp cũng luôn phải đối mặt với các rủi ro khách quan khác, như: dịch bệnh, thiên tai, hạn hán, bão lụt, hỏa hoạn, v.v... Các rủi ro phi hệ thống này có ảnh hưởng khá lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty sẽ từng bước thí điểm áp dụng công nghệ cao trong dự báo thiên tai, dịch bệnh để có các biện pháp ứng phó chủ động. Với các loại rủi ro đã phát sinh và có thể dự đoán, Công ty có phương án cụ thể thực hiện các biện pháp phòng tránh rủi ro. Đối với thiên tai: thống kê để nắm thông tin khí hậu thời tiết theo mùa tại khu vực dự án, theo dõi thường xuyên tình hình thời tiết cực đoan trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, chống và ứng phó kịp thời, hiệu quả. Kiểm tra và lên kế hoạch thực hiện tu bổ, sửa chữa hệ thống giao thông nội bộ dự án, công trình hoàn thành trước mưa bão, đảm bảo hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc luôn hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi. Đối với dịch bệnh vật nuôi: thường xuyên theo dõi phát hiện dịch nhanh, kịp thời dập dịch, tiêu độc hạn chế lây lan, giảm tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra, đặc biệt là các bệnh dễ lây lan và gây hậu quả nghiêm trọng, đảm bảo an toàn vật nuôi. Đối với vườn cây: tăng cường các hoạt động chuyên môn giám sát tía cành, nhánh, dọn vườn chống cháy, xây dựng và hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi, đảm bảo vật nuôi và cây trồng không thiếu nước trong mùa khô. Làm tốt công tác giám sát vườn cây phát hiện sớm khả năng diễn biến của dịch, để có biện pháp khoanh vùng, xử lý kịp thời, kiên quyết không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng.

Công ty tiến hành đánh giá xác suất xảy ra rủi ro cho từng ngành và mức thiệt hại phát sinh khi xảy ra rủi ro để có biện pháp xử lý thích hợp. Đồng thời, để giảm thiểu thiệt hại do các rủi ro phi hệ thống gây ra, Công ty đã và đang sử dụng các loại hình dịch vụ bảo hiểm phù hợp từ các tổ chức uy tín. Công ty đã mua đầy đủ các loại bảo hiểm rủi ro nhà xưởng, bảo hiểm cây trồng cho các nông trường Cao su, cây ăn trái. Mua bảo hiểm tai nạn lao động cho cán bộ công nhân viên, bảo hiểm trách nhiệm với bên thứ 3.



“Thống kê để nắm thông tin khí hậu thời tiết theo mùa tại khu vực dự án, theo dõi thường xuyên tình hình thời tiết cực đoan trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, chống và ứng phó kịp thời, hiệu quả”

CHƯƠNG 02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

- 01. Báo cáo tác động kinh doanh chung năm 2024
- 02. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 03. Thành viên Ban điều hành
- 04. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 05. Tình hình tài chính
- 06. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu





Trong năm qua, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ những yếu tố toàn cầu, khi chính sách thắt chặt tiền tệ tại nhiều quốc gia vẫn được duy trì, khiến lãi suất ngân hàng cao và tín dụng bị hạn chế. Mức tiêu dùng trong nước duy trì ở mức thấp, lạm phát tiếp tục gia tăng, tạo áp lực lên các yếu tố sản xuất. Thị trường tài chính vẫn diễn biến bất ổn, kéo theo những biến động khó lường, tác động trực tiếp đến các hoạt động kinh tế và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, với sự nỗ lực và tinh thần chủ động của Ban lãnh đạo cùng đội ngũ cán bộ nhân viên, Công ty đã triển khai những giải pháp linh hoạt, kịp thời và phù hợp, giúp ứng phó hiệu quả với từng giai đoạn phát triển sản xuất và kinh doanh.

HAGL Agrico là Công ty nông nghiệp có diện tích lớn trồng cây ăn trái: Chuối, Xoài, Bưởi; trồng cây Cao su và chăn nuôi Bò. Với các lợi thế về diện tích và kinh nghiệm hoạt động lâu năm, Công ty đang có cơ hội phát triển góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội, cải thiện môi trường và phát triển bền vững.

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

2.1 Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2024 so với năm 2023

ĐVT: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2023	2024	% thực hiện 2024 so với 2023
Doanh thu thuần	606	492	(19%)
Lỗ trước thuế	(1.110)	(1.282)	15%
Lỗ sau thuế	(1.098)	(1.282)	17%

2.2 Cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực ngành nghề

ĐVT: Tỷ đồng

NGÀNH NGHỀ	2023	2024	% thực hiện 2024 so với 2023
Cây ăn trái	383	187	(51,2%)
Cao su	218	301	38,1%
Cung cấp dịch vụ	3	3	0,0%
Sản phẩm, hàng hóa	2	1	(50,0%)
TỔNG CỘNG	606	492	(18,8%)

2.3 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

ĐVT: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	KH 2024	TH 2024	% thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu thuần	694	492	71%
Lỗ trước thuế	(120)	(1.282)	-

Năm 2024 Công ty đạt sản lượng trái cây tiêu thụ 13.979 tấn, sản lượng mủ cao su 7.835 tấn, doanh thu thuần đạt được 492 tỷ đồng, tương ứng thực hiện 71% kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra. Công ty ghi nhận năm 2024 lỗ sau thuế 1.282 tỷ đồng. Các nguyên nhân ảnh hưởng chủ yếu như sau:

- Tiến độ trồng mới chậm trễ do khối lượng cải tạo mặt bằng lớn trong khi nguồn lực từ các nhà thầu và phương tiện máy móc - thiết bị chưa đáp ứng đủ nhu cầu để trồng mới.
- Chất lượng vườn cây đã xuống cấp do đó phải dừng chăm sóc các vườn cũ, vườn kém chất lượng và tiến hành cải tạo lại vườn cây. Từ đó, diện tích thu hoạch thấp dẫn đến sản lượng không đạt so với kế hoạch. Công ty triển khai mô hình xí nghiệp, đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị cơ giới hóa, áp dụng quy trình kỹ thuật mới để ổn định về sản lượng, nâng cao năng suất và chất lượng.
- Số lượng nhân sự hiện hữu chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư, tình trạng công nhân thường xuyên nghỉ việc, đi làm không ổn định và tay nghề công nhân còn yếu.
- Đối với cao su: Diện tích vườn cây đã trồng hoàn thiện là 15.192 ha, tuy nhiên diện tích có thể khai thác hiệu quả chỉ đạt 4.649 ha, dẫn đến chi phí khấu hao lớn. Theo quy định của chuẩn mực Kế toán, Công ty đang hạch toán trích chi phí khấu hao cho toàn bộ diện tích vườn cây đã hình thành tài sản cố định kể cả các vườn cây không cho thu hoạch.

3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

3.1 Ban điều hành

Thông tin Hội đồng quản trị “HĐQT”

Họ và tên	Chức vụ
Trần Bá Dương	Chủ tịch HĐQT
Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch HĐQT
Trần Bảo Sơn	Thành viên HĐQT
Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên Độc lập HĐQT
Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên HĐQT



Ông Đoàn Nguyên Đức
Phó Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Đoàn Nguyên Đức
- Năm sinh: 1963
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1992 đến nay:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai



Ông Trần Bá Dương
Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Trần Bá Dương
- Năm sinh: 1960
- Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư cơ khí – Trường Đại học Bách khoa TP. HCM
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2007 đến nay:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
 - Từ ngày 08/01/2021 đến nay:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải



Ông Trần Bảo Sơn
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trần Bảo Sơn
- Năm sinh: 1973
- Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Quản trị kinh doanh- Trường Đại học Kinh doanh & Công nghệ Hà Nội
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1997 đến nay:
Công tác tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải

3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Nguyễn Phúc Thịnh
Thành viên Độc lập HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Phúc Thịnh
- Năm sinh: 1975
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ – Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2007 đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
 - Công tác hiện nay tại HAGL Agrico: Thành viên Độc lập HĐQT
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng BKS Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Hải;



Ông Nguyễn Hoàng Phi
Thành viên HĐQT
kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Phi
- Năm sinh: 1980
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2004 đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
 - Từ năm 2020 đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải

Thông tin Ban Tổng Giám đốc

Ông Trần Bảo Sơn	Tổng Giám đốc	Xem thông tin mục HĐQT
Ông Nguyễn Hoàng Phi	Phó Tổng Giám đốc	Xem thông tin mục HĐQT

3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

Thông tin Ban Kiểm soát

Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Đặng Công Trục	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên Ban kiểm soát



Ông Bùi Minh Khoa
Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: Bùi Minh Khoa
Năm sinh: 1982

- Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2005 – năm 2007:
Trợ lý Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Chuẩn Việt
 - Từ năm 2007 - năm 2011:
Trưởng nhóm Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Chuẩn Việt
 - Từ năm 2011- năm 2012:
Trưởng phòng Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Immanuel
 - Từ năm 2013 - năm 2017:
Giám đốc Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán KSI Việt Nam
 - Từ năm 2017 - năm 2021:
Trưởng Bộ phận Kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Ô tô Trường Hải (THACO)
 - Từ năm 2021 đến nay:
Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải

- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Trưởng Ban kiểm soát
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải



Ông Đặng Công Trục
Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Đặng Công Trục
Năm sinh: 1970

- Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh – Đại học Apollos (USA), Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Tp. HCM
- Quá trình công tác:
 - Từ 01/04/2006 - 31/12/2006:
Phụ trách Tư vấn Tài chính kế toán – Ban Tư vấn – Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
 - Từ 01/01/2007 đến nay:
Thành viên Ban kiểm soát kiêm trưởng Ban kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Thành viên Ban kiểm soát
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
 - Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải



Bà Bùi Thị Liễu
Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Bùi Thị Liễu
Năm sinh: 1982

- Trình độ chuyên môn:
Cử nhân
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 10/2007 đến nay:
Công tác tại Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Thành viên Ban kiểm soát
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - Phó Giám đốc Ban Kế toán Công ty Cổ phần tập đoàn Trường Hải
 - Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Phú Nhuận



Bà Đỗ Vũ Hải Hà
Kế toán trưởng

Họ và tên: Đỗ Vũ Hải Hà
Năm sinh: 1986

- Trình độ chuyên môn:
Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 07/2008-10/2012:
Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) Hồ Chí Minh.
 - Từ tháng 07/2014-01/2017:
Kiểm soát viên/kiểm toán viên nội bộ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai.
 - Từ tháng 02/2017- 04/2022:
Trưởng Phòng Tài chính Kế toán - Tập đoàn Nông nghiệp Quốc tế Olam – Dự án Hồ tiêu Chư Pưh Gia Lai- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh.
 - Từ tháng 5/2022-3/2023: Trưởng Phòng Kế toán Hợp nhất Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Trường Hải.
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Kế toán trưởng

4. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ

Với chiến lược đầu tư sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, HAGL Agrico quy hoạch diện tích sản xuất trồng trọt và chăn nuôi theo từng phân kỳ. Các xí nghiệp chuối và xí nghiệp chăn nuôi bò tiếp tục được đầu tư xây dựng đồng bộ để hoàn thiện các hạng mục công trình trên đất và hạ tầng kỹ thuật. Bên cạnh việc trồng mới chuối và các loại cây ăn trái khác, HAGL Agrico đánh giá hiệu quả các vườn cây được trồng theo tiêu chuẩn kỹ thuật cũ hoặc các vườn cây trồng mới nhưng không đạt hiệu quả nhằm cải tạo lại đất, thay đổi loại giống và tiến hành nghiên cứu các kỹ thuật trồng trọt khác để phù hợp với thổ nhưỡng của vùng trồng. Đối với hoạt động chăn nuôi bò, HAGL Agrico tiếp tục đầu tư trồng mới chuối; xây dựng hoàn thiện các cụm trại chăn nuôi bò kết hợp cây ăn trái, cánh đồng cỏ và các công trình giao thông - thủy lợi - điện, cụm văn phòng, nhà ở, các Xưởng/Nhà máy sản xuất và các công trình phụ trợ khác để phục vụ quy mô đàn bò ngày một tăng. Dự án nuôi chim yến tích hợp trong các trại bò sinh sản được đầu tư xây dựng và được đưa vào vận hành trong năm 2025.

SẢN LƯỢNG THU HOẠCH (TẤN)




HAGL Agrico tiếp tục đầu tư trồng mới chuối; xây dựng hoàn thiện các cụm trại chăn nuôi bò kết hợp cây ăn trái, cánh đồng cỏ và các công trình giao thông - thủy lợi - điện, cụm văn phòng, nhà ở, các Xưởng/Nhà máy sản xuất và các công trình phụ trợ khác.


Để tổ chức hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững, HAGL Agrico đầu tư xây dựng các công trình tiện ích, phục vụ đời sống cán bộ công nhân viên tại từng xí nghiệp và nông trường. HAGL Agrico đưa vào hoạt động các khu nhà ở công nhân, khu vực bếp ăn, cửa hàng tiện ích và trạm y tế. Lực lượng lao động tại các xí nghiệp, nông trường được tuyển dụng và đào tạo từ nguồn lao động bản địa, tạo ra nhiều cơ hội việc làm và phát triển kinh tế địa phương.

Năm 2024 là một năm tiếp tục khó khăn bởi tình hình kinh tế thế giới. Các ảnh hưởng từ thời tiết xấu; Lực lượng công nhân đang còn trong quá trình đào tạo nâng cao tay nghề đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Từ những khó khăn trong năm 2024, HAGL Agrico đã nỗ lực vượt qua để điều hành, tổ chức sản xuất kinh doanh và đã đạt được những kết quả như sau:


Cây ăn trái: Sản lượng trái cây thu hoạch năm 2024 đạt 13.979 tấn, trong đó sản lượng chuối là 13.759 tấn chiếm 99%; Xoài và Bưởi là 220 tấn. Chuối vẫn là các sản phẩm trái cây chủ lực của Công ty; cung cấp cho thị trường xuất khẩu và trong nước các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, chất lượng cao theo chiến lược đã đề ra.



Cây cao su: Ngoài cây ăn trái, Cao su đang đóng góp doanh thu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để tối ưu hiệu quả sản xuất và chi phí, năm 2024 Công ty chỉ tập trung chăm sóc khai thác các vườn cây cho năng suất và hiệu quả, các diện tích còn lại Công ty thực hiện chuyển đổi sang trồng cây ăn trái và chăn nuôi bò, tổng sản lượng mủ cao su khai thác trong năm 2024 đạt 7.835 tấn.



Về chăn nuôi Bò: tiếp tục thực hiện chiến lược đã đề ra, trong năm 2024 đã đầu tư hoàn thiện 06 trại chăn nuôi bò và các công trình phụ trợ phục vụ chăn nuôi, đồng thời đã Trồng và chăm sóc 268 ha cỏ, quy mô đàn bò đến cuối năm 2024 là 8.736 con.



Ở mảng đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty Cổ phần cao su Bidiphar đang duy trì chăm sóc và Khai thác 4.000 ha Cao su, sản lượng thu hoạch năm 2024 đạt 3.766 tấn mủ thành phẩm.

5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

5.1 Tình hình tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2023	2024	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	14.096	16.695	18%
Nợ phải trả	11.840	15.060	27%
Doanh thu thuần	606	492	(19%)
Lỗ từ hoạt động kinh doanh	(1.060)	(684)	(35%)
Lỗ khác	(50)	(598)	1096%
Lỗ trước thuế	(1.110)	(1.282)	15%
Lỗ sau thuế	(1.098)	(1.282)	17%
Lãi (lỗ) trên cổ phiếu (đồng)	(991)	(1.156)	17%

Tại ngày 31/12/2024, Tổng tài sản của Công ty là 16.695 tỷ đồng, tăng 18% so với thời điểm 31/12/2023. Trong năm 2024, Công ty vay vốn từ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải để hoàn tất thanh toán các khoản nợ HAG và BIDV theo thỏa thuận ba bên; cho vay Chính phủ Lào đầu tư vào sân bay Nong Khang; Thực hiện đầu tư đồng bộ theo mô hình mới bao gồm xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm máy móc thiết bị, cải tạo mặt bằng, đầu tư trồng mới chuối và chăn nuôi bò.



5.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	2023	2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,28	0,17
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,08	0,04
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,84	0,90
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	5,25	9,21
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay Hàng tồn kho	Vòng	0,72	0,49
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (bình quân)	Vòng	0,05	0,03
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	Lần	(1,81)	(2,61)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (bình quân)	Lần	(0,42)	(0,66)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (bình quân)	Lần	(0,08)	(0,08)
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	Lần	(1,75)	(1,39)

6. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Theo danh từ Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh chốt ngày 26/03/2025

6.1 Cổ phần

SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	1.108.553.895	Cổ phần
MỆNH GIÁ CỔ PHẦN	10.000	Đồng
SỐ CỔ PHẦN ƯU ĐÃI		Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN PHỔ THÔNG	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN ĐANG LƯU HÀNH	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHIẾU QUỸ		Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN TỰ DO CHUYỂN NHƯỢNG	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG		Cổ phần

6.2 Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ/ Vốn điều lệ (%)
Cổ đông nhà nước	—	—	—
Cổ đông trong nước	22.205	1.090.021.680	98,33 %
• Tổ chức	31	487.059.807	43,94%
• Cá nhân	22.174	602.961.873	54,39%
Cổ đông nước ngoài	144	18.532.215	1,67%
• Tổ chức	14	14.411.010	1,30%
• Cá nhân	130	4.121.205	0,37%
TỔNG CỘNG	22.349	1.108.553.895	100,00%

6.3 Danh sách cổ đông lớn

01	Tên tổ chức	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
	Số Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3600252847
	Địa chỉ	Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, P. An Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
	Số lượng Cổ phần đang nắm giữ	306.346.880
	Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)	27,63 %
02	Tên tổ chức	Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai
	Số Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	5900377720
	Địa chỉ	15 Trường Chinh, P. Phù Đổng, Tp. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
	Số lượng Cổ phần đang nắm giữ	91.375.000
	Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)	8,24%

6.4 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2010, HAGL Agrico chính thức được thành lập và đi vào hoạt động với vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng. Cùng với sự phát triển của Công ty, vốn điều lệ lần lượt được thay đổi như sau:							
Năm	2010	2011	2012	2015	2016	2018	2019 - 2024
Vốn điều lệ	200	3.850	3.991	7.081	7.671	8.868	11.086

6.5 Cổ phiếu quỹ

Trong năm 2024, Công ty không thực hiện giao dịch mua bán cổ phiếu quỹ.



CHƯƠNG 03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 01. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh
- 02. Tình hình tài chính
- 03. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức,
chính sách quản lý
- 04. Kế hoạch phát triển trong tương lai

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1.1 Doanh thu thuần

Năm 2024, Công ty đạt mức doanh thu thuần 492 tỷ đồng, giảm 18,8% so với năm 2023, doanh thu hoạt động tài chính 86 tỷ đồng, tăng 138,9% so với năm 2023. Việc doanh thu sụt giảm đến từ các nguyên nhân chính như sau:

- Công ty thực hiện quy hoạch lại các phần diện tích vườn chuối đang cho thu hoạch nhưng năng suất thấp, không hiệu quả (do trước đây HAGL Agrico chưa đầu tư hạ tầng và không cải tạo mặt bằng trước khi trồng; chất lượng vườn chuối đã xuống cấp sau nhiều năm khai thác, để thực hiện đầu tư đồng bộ hạ tầng (giao thông – thủy lợi – điện).
- Trình độ chuyên môn công nhân định biên còn kém, đang trong quá trình đào tạo nâng cao tay nghề dẫn đến công tác chăm vườn cây không đạt, làm giảm năng suất – chất lượng sản phẩm.
- Kế hoạch trồng mới không đạt do khối lượng mặt bằng cải tạo từ các vườn cao su, cây ăn trái không hiệu nhiều hơn so với dự kiến dẫn đến sản lượng thu hoạch trong năm giảm.

Cơ cấu doanh thu của Công ty đến từ hai mảng chủ yếu là Cao su và Trái cây, cụ thể:

301

TỶ ĐỒNG

Đóng góp lớn nhất cho doanh thu đến từ bán mủ cao su, với 301 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 61,2% trong cơ cấu tổng doanh thu.

187

TỶ ĐỒNG

Đứng thứ hai là doanh thu bán trái cây, với 187 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 38% trong cơ cấu tổng doanh thu.

4

TỶ ĐỒNG

Còn lại 4 tỷ đồng doanh thu từ bán hàng hóa vật tư nông nghiệp và cung cấp dịch vụ khác, chiếm tỷ lệ 0,8% trong cơ cấu tổng doanh thu.



2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1.2 Lỗ sau thuế

Năm 2024 lỗ 1.282 tỷ đồng, trong đó, lỗ thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh 684 tỷ đồng, lỗ khác 598 tỷ đồng. Nguyên nhân lỗ: chi phí giá vốn lớn chủ yếu là chi phí khấu hao vườn cây chiếm 40%, diện tích trích khấu hao lớn so với diện tích thu hoạch thực tế trong kỳ; các chi phí chăm sóc vẫn phát sinh, tuy nhiên sản lượng thu hoạch không bù đắp được chi phí; chi phí lãi vay phát sinh từ gốc vay trước đây của các dự án cao su, cọ dầu còn phải ghi nhận lớn. Đồng thời, công ty ghi nhận chi phí xóa sổ các tài sản không hiệu quả 587 tỷ đồng.

2.1 Tình hình tài sản

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	14.096	16.695	18,4%
Tài sản ngắn hạn	2.659	2.474	(7,0%)
Tài sản dài hạn	11.437	14.221	24,3%

Tại ngày 31/12/2024, tổng tài sản được ghi nhận là 16.695 tỷ đồng, tăng 18,4% so với năm 2023, trong năm Công ty tập trung công tác xây dựng đầu tư vào hạ tầng; cải tạo vườn cây hiện hữu, và chi giải ngân cho Chính phủ Lào theo Hợp đồng tín dụng tài trợ xây dựng Sân bay Nong Khang.

2.2 Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	9.609	14.304	48,9%
Vay ngắn hạn	6.211	9.612	54,8%
Nợ phải trả ngắn hạn khác	3.398	4.692	38,1%
Nợ dài hạn	2.231	756	(66,1%)
Vay dài hạn	2.023	338	(83,3%)
Nợ phải trả dài hạn khác	208	418	101,0%
Tổng nợ phải trả	11.840	15.060	27,2%

Tại ngày 31/12/2024, tổng nợ phải trả là 15.060 tỷ đồng, tăng 27,2% tương đương tăng 3.220 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu 5,25 lần vào cuối năm 2023 và 9,21 lần vào cuối năm 2024. Tổng nợ vay năm 2024 là 9.950 tỷ đồng tăng 1.716 tỷ đồng chủ yếu do tăng nợ vay đối với Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ



► Tiếp tục đầu tư xây dựng để hoàn thiện mô hình Khu liên hợp sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, có tính tích hợp, tuần hoàn trên nền tảng hữu cơ với sản lượng và chất lượng ổn định.

► Kien toan hệ thống quản trị theo 03 cấp (Văn phòng điều hành Khu liên hợp - Xí nghiệp); Tập trung vào công tác quản trị nhân sự; Thực hiện chương trình chuyển đổi số để quản trị hoạt động sản xuất; Quản trị thực hiện thông qua việc giao chỉ tiêu KPI để đạt được các mục tiêu đề ra.



4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



- Đầu tư hoàn thiện đồng bộ các Xí nghiệp chuối, Xí nghiệp cây ăn trái, Xí nghiệp chăn nuôi bò để tổ chức sản xuất theo mô hình khép kín;
- Tăng quy mô diện tích cây ăn trái theo từng năm, gồm: chuối, dừa, xoài, bưởi, sầu riêng nhằm tăng sản lượng, doanh thu của Công ty;
- Tăng quy mô đàn bò theo từng năm để đáp ứng nhu cầu phân hữu cơ vi sinh phục vụ trong sản xuất trồng trọt và chiến lược sản xuất kinh doanh;
- Chuyển đổi toàn bộ các diện tích cao su không hiệu quả sang trồng cây ăn trái và chăn nuôi bò;
- Ứng dụng cơ hóa và công nghệ sinh học vào toàn bộ hoạt động sản xuất trồng trọt và chăn nuôi để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Đầu tư các nhà máy sản xuất công nghiệp để phục vụ sản xuất và kinh doanh, gồm: tổng kho lạnh và vật tư; nhà máy: sản xuất bao bì, sản xuất nhựa, sản xuất sợi, chế biến trái cây, sản xuất thuốc BVTV và các chế phẩm vi sinh;
- Thu xếp nguồn vốn và dòng tiền để thanh toán các khoản nợ đến hạn;
- Triển khai các chiến lược kinh doanh khác mà Hội đồng quản trị đề ra.

CHƯƠNG 04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 01. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty
- 02. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
- 03. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Năm 2024, nền kinh tế thế giới đối diện với nhiều thách thức lớn trong đó có việc chống lạm phát tăng cao, thắt chặt tiền tệ và giảm tiêu dùng. Tại Việt Nam nền kinh tế cũng đối diện với việc tăng trưởng thấp, làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình phục hồi phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với nỗ lực của Ban Lãnh đạo Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên trong năm đã ghi nhận những kết quả như sau:

Về tình hình đầu tư:

HAGL Agrico tiếp tục đầu tư đồng bộ hoạt động cải tạo mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật giao thông, thủy lợi, điện, các công trình trên đất và đưa vào hoạt động máy móc thiết bị cơ giới hóa. Với mục tiêu phát triển bền vững, HAGL Agrico đã đầu tư xây dựng các khu văn phòng làm việc, nhà ở cán bộ nhân viên và công nhân, nhà đa năng, cửa hàng tiện ích, trạm y tế, trường học và bếp ăn tại từng nông trường để phục vụ đội ngũ cán bộ công nhân viên và công nhân, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và mô hình xí nghiệp khép kín. Trong năm 2024, HAGL Agrico tập trung vào công tác trồng mới chuối, cải tạo và chuyển đổi những vườn cũ không đạt hiệu quả, nâng cao năng suất và chất lượng thông qua lựa chọn những giống chuối phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và yêu cầu của các thị trường mục tiêu, cũng như áp dụng các phương pháp canh tác mới và phù hợp được đúc kết từ kinh nghiệm và những lần thử nghiệm trước đó. Bên cạnh hoạt động trồng trọt, HAGL Agrico vẫn đang thực hiện

đầu tư xây dựng các trang trại chăn nuôi bò, đồng thời trồng mới tăng thêm diện tích cỏ; đưa vào sử dụng trung tâm chế biến thức ăn cho bò và nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi sinh nhằm đáp ứng nhu cầu thức ăn, dinh dưỡng cho quy mô đàn bò ngày một gia tăng; sản xuất phân bón ủ hoai phục vụ cho nhu cầu trồng trọt. Tại xí nghiệp chăn nuôi bò, HAGL Agrico tiến hành trồng mới và chăm sóc các vườn cây ăn trái (xoài, bưởi) tích hợp trong các trại bò.

Về hoạt động tái cơ cấu sản xuất kinh doanh và tài chính:

Trong năm 2024, Công ty đã hoàn tất trả nợ theo Thỏa thuận cam kết giữa Công ty, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HAGL). Theo đó, Công ty đã trả 4.228 tỷ đồng trong đó thanh toán khoản vay trực tiếp cho BIDV 2.094 tỷ đồng và thanh toán nợ cho HAGL liên quan đến trái phiếu HAGL 2016 là 2.134 tỷ đồng. Cùng với đó, Công ty đang hoàn tất các thủ tục bàn giao các tài sản đảm bảo và hoàn thiện thủ tục pháp lý liên quan đến quyền sử dụng đất tại Lào và Campuchia.

Công ty tiếp tục triển khai các biện pháp tái cơ cấu tài chính, làm việc với các tổ chức tín dụng để sắp xếp lại các khoản vay và tối ưu hóa dòng tiền.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2024 là một năm đầy biến động và khó khăn đối với nền kinh tế. Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động của Công ty trong thời gian qua.

Ban Tổng Giám đốc cùng các công ty con đã triển khai nhiều giải pháp quản lý linh hoạt, kịp thời ứng phó với những biến động của thị trường, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra ổn định. Việc tuân thủ các quy định nội bộ của Công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và các quy định của Nhà nước tiếp tục được thực hiện nghiêm túc. HĐQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo Ban điều hành trong công tác quản lý và triển khai hoạt động của Công ty, cụ thể:

- ▶ Theo dõi, giám sát và thực hiện đầy đủ các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm và báo cáo thường niên theo đúng quy định;
- ▶ Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành;
- ▶ Giám sát việc công bố thông tin minh bạch, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật;
- ▶ HĐQT cùng Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ để triển khai và kiểm soát hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuân thủ pháp luật và duy trì sự phát triển bền vững của Công ty.

3. CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Dựa trên lợi thế diện tích lớn và kinh nghiệm canh tác trồng trọt qua các năm, Công ty tiếp tục đầu tư và chăm sóc vào mảng cây ăn trái, đặc biệt chú trọng các loại cây Chuối, Dứa, Xoài cung cấp cho thị trường xuất khẩu và trong nước các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, chất lượng cao và mở rộng khai thác diện tích vườn cây cao su đạt hiệu quả;

Phát triển các thị trường xuất khẩu trái cây hiện có và mở rộng các thị trường mới để chủ động thị trường, đảm bảo nguồn thu và tạo lợi nhuận ổn định cho chiến lược dài hạn của Công ty;

Tiếp tục thực hiện chiến lược nuôi bò sinh sản, sản xuất phân hữu cơ cung cấp cho các vườn trồng cây ăn trái với quy trình khép kín để tạo ra nền tảng hữu cơ trong hoạt động sản xuất;

Chú trọng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến để hoàn thiện quy trình, kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản trái cây nhằm tăng năng suất và phẩm cấp để đáp ứng được các yêu cầu cao của khách hàng và thị trường.

Về tài chính:

Cân đối nguồn vốn và dòng tiền để tiếp tục đầu tư và trồng mới cây ăn trái, đồng thời tiếp tục đầu tư vào chăn nuôi bò để đảm bảo nguồn thu mang lại dòng tiền trong tương lai.

Về hệ thống quản trị:

Quản trị theo phương pháp công nghiệp, ứng dụng công nghệ sinh học và số hóa cho toàn chuỗi sản xuất, quản trị theo cấp độ ưu tiên, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo nguồn lực được sử dụng hiệu quả cao và khoa học, giúp giảm đáng kể hao hụt, lãng phí tài nguyên doanh nghiệp.





HAGL Agrico

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ HOÀNG ANH GIA LAI

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 05 năm 2024

HAGL Agrico

CHƯƠNG 05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

01. Hội đồng quản trị

02. Ban kiểm soát

03. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT,
Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT

	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Ghi chú
1	Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch HĐQT	50.760.000	4,58	
2	Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch HĐQT			
3	Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên độc lập HĐQT			
4	Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			
5	Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			

(*) Số lượng cổ phiếu theo Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh chốt ngày 26/03/2025.

1.2 Hoạt động của HĐQT

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD:

- Căn cứ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định hiện hành của Nhà nước, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc cùng Ban điều hành trong công tác quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty, cụ thể:
- ▶ Chỉ đạo giám sát, thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm và báo cáo thường niên và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024;
 - ▶ Triển khai thực hiện các Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ đã ban hành;
 - ▶ Giám sát quá trình lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ đề ra;
 - ▶ Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật;
 - ▶ Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra và nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty;
 - ▶ HĐQT và Ban điều hành cũng đã phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.

Đánh giá hoạt động của thành viên độc lập HĐQT:

Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Trong năm 2024, thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và thực hiện với thời gian và địa điểm rõ ràng đảm bảo nguyên tắc báo trước, chuẩn bị tài liệu đầy đủ,... theo đúng quy định của pháp luật. Thành viên độc lập HĐQT cũng đã tham gia xem xét, đánh giá và thảo luận nội dung cuộc họp cùng với các thành viên HĐQT để tìm ra những định hướng và giải pháp tốt nhất cho Công ty.

Hoạt động giám sát của thành viên độc lập HĐQT với Tổng Giám đốc và các thành viên khác của HĐQT

- ▶ Ban Tổng Giám đốc thực thi các Nghị quyết do HĐQT ban hành đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để thực hiện đúng theo chiến lược Công ty đề ra.
- ▶ Hội đồng quản trị thường xuyên cập nhật tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các công ty con, công ty liên kết để đưa ra chỉ đạo kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc đối với các sự việc bất thường có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ▶ Các thành viên HĐQT cùng nhau thảo luận và đưa ra ý kiến can trọng, những nội dung tại cuộc họp qua đó đưa ra những giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty và nhà đầu tư.

Đào tạo về quản trị công ty

Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện để các Thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, các thành phần quản lý và Thư ký Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 8 cuộc họp, với sự tham gia của các thành viên HĐQT như sau:

	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT		Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch	08/01/2021		8/8	100%
2	Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch	08/01/2021		8/8	100%
3	Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên	16/04/2022		8/8	100%
4	Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên	08/01/2021		8/8	100%
5	Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên	26/06/2020		8/8	100%

Các Nghị quyết của HĐQT

	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1	01/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	05/01/2024	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông thực hiện việc lấy ý kiến bằng văn bản.	100%
2	02/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	01/02/2024	Thông qua nội dung thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%
3	04/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	06/03/2024	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.	100%
4	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	13/03/2024	Thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng/Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2024.	100%
5	06/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	05/04/2024	Thông qua việc gia hạn thời gian và Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.	100%
6	08/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	10/07/2024	Thông qua việc chọn Công ty TNHH Ernst Young Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	100%
7	09/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	19/11/2024	Thông qua việc ban hành Quy chế công bố thông tin.	100%
8	10/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	25/11/2024	Thông qua việc trích thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.	100%

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát (BKS)

	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 08/01/2021
2	Ông Đặng Công Trục	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17/09/2018
3	Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16/04/2022

Thù lao và chi phí hoạt động Ban kiểm soát được thực hiện đúng quy định tại Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

2.2 Các hoạt động của BKS trong năm 2024

- Trong năm 2024, BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD thông qua việc:
- ▶ Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
 - ▶ Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
 - ▶ Soát xét Báo cáo tài chính định kỳ và làm việc với kiểm toán độc lập các nội dung liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính.

2.3 Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh năm 2024

Kết quả kinh doanh năm 2024

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2024 theo NQ ĐHĐCĐ	Tăng/(Giảm)	% Hoàn thành kế hoạch
Doanh thu thuần	492	694	(202)	71%
Chuối	187	413	(226)	45%
Mủ cao su	301	281	20	107%
Khác	4		4	
Lỗ trước thuế	(1,282)	(120)	(1,162)	

Tình hình tài chính 2024

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng/(Giảm)	Tăng/(Giảm)
Tổng Tài sản	16.695	14.096	2.599	18%
1. Tài sản ngắn hạn	2.474	2.659	(185)	(7%)
2. Tài sản dài hạn	14.221	11.437	2.784	24%
Tổng nguồn vốn	16.695	14.096	2.599	18%
1. Nợ phải trả	15.060	11.840	3.220	27%
- Nợ ngắn hạn	14.304	9.609	4.695	49%
- Nợ dài hạn	756	2.231	(1.475)	(66%)
2. Vốn chủ sở hữu	1.635	2.256	(621)	(28%)

Thông tin và số liệu chi tiết được thể hiện trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai đã được kiểm toán.

2. BAN KIỂM SOÁT

Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024

Stt	Nội dung	Kết quả
1	Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2024	Doanh thu thuần năm 2024 đạt 492 tỷ đồng đạt 71% so với kế hoạch 694 tỷ. Lợi nhuận trước thuế năm 2024 âm 1.282 tỷ đồng so với kế hoạch âm 120 tỷ.
2	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	Đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam theo Nghị quyết HĐQT 08/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico.
3	Ủy quyền cho HĐQT thực hiện trích thù lao HĐQT, BKS và Ban Thư ký năm 2024	Thực hiện theo Nghị quyết HĐQT 10/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico.

2.4 Kết quả giám sát hoạt động quản lý điều hành HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

- ▶ HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và bất thường theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT;
- ▶ HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan;
- ▶ HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- ▶ Ban Tổng Giám đốc đã chủ động lập kế hoạch và tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng của HĐQT.

2.5 Phối hợp hoạt động BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. BKS đã có sự phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia đóng góp ý kiến trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông.

2.6 Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024

- ▶ Tham dự các cuộc họp của Công ty để nắm bắt kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh;
- ▶ Giám sát HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- ▶ Soát xét Báo cáo tài chính định kỳ, trong đó tập trung các vấn đề liên quan đến các khoản đầu tư, tình hình quản lý sử dụng vốn và kế hoạch dòng tiền;
- ▶ Các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS

Tổng mức thù lao của Thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2024 là 144 triệu đồng, được trình bày tại thuyết minh số 30 của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

STT	Người/Tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Trần Thị Thảo Trâm	Người có liên quan đến người nội bộ Trần Bảo Sơn	100.127	0,01%	0	0%	Bán cổ phiếu

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

3.3 Giao dịch giữa Công ty với Công ty con và người có liên quan

Các giao dịch được thực hiện theo Nghị quyết số 05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024 thông qua chủ trương phê duyệt thực hiện các Hợp đồng/Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan trong năm 2024.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngân đồng)
01	CTCP Nông nghiệp Hải	Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Vay	3.790.420.000
					Lãi vay	535.779.028
					Cần trừ công nợ	415.995.388
					Mua hàng hóa và dịch vụ	390.733.281
					Bán hàng hóa	368.087.462
					Trả gốc vay	179.400.000
02	Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai	Công ty cổ cùng thành viên HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Trả gốc vay	1.133.930.797
03	Công ty TNHH Hoàng Anh Andongmeas	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cho vay	101.685.126
					Thu tiền cho vay	23.072.920
					Cần trừ công nợ	8.357.772
					Bù trừ công nợ gốc vay	155.672.709
04	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Lumphat	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cho vay	13.453.396
					Cần trừ công nợ	34.485.698
05	Công ty TNHH MTV Daun Penh Agrico	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cho vay	30.619.371
					Cần trừ công nợ	108.384.057
					Bù trừ công nợ gốc vay	94.037.261

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngân đồng)
06	Công Ty TNHH MTV Chăn Nuôi Bò Trung Nguyên	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua tài sản	171.904.437
07	Công ty Cổ phần Hoàng Anh Đắk Lắk	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cần trừ công nợ	711.150
08	Công ty TNHH Cao su Eastern (Cambodia)	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cho vay	33.380.397
					Cần trừ công nợ	135.057.275
09	Công ty TNHH MTV Cao Su Trung Nguyên	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cần trừ công nợ	342.653
10	Công ty TNHH Công nghiệp và Nông nghiệp Cao su Hoàng Anh - Quang Minh	Công ty con	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cần trừ công nợ	167.435.978
					Mua hàng hóa	78.767.126
					Lãi cho vay	37.658.108
11	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Hoàng Anh Attapeu	Công ty con	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Lãi cho vay	396.764.885
					Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	388.018.840
					Cần trừ công nợ	316.391.149
					Tăng gốc cho vay (bù trừ công nợ)	233.031.130
					Mua hàng hóa	99.287.666
					Cho vay	454.370.088
12	Công ty TNHH MTV ĐT&SXKD Nông nghiệp Nam Lào	Công ty con	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	26.087.916
					Nhờ chi hộ	9.714
13	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Oyadav	Công ty con	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cần trừ công nợ	394.332.017
					Góp vốn	160.042.000
					Lãi cho vay	63.537.513

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngân đồng)
14	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Rattanakiri	Công ty con	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Lãi cho vay	49.112.567
15	Công ty TNHH MTV CRD	Công ty con	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cần trừ công nợ	7.445.106
16	Công ty TNHH MTV Heng Brothers	Công ty con	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cần trừ công nợ	10.044.778
17	Công Ty TNHH MTV Tổ Hợp Cơ Khí Thaco Chu Lai	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Nhờ chi hộ	41.211.465
					Mua hàng hóa và dịch vụ	2.456.809
18	Công ty TNHH Phân phối THACO AUTO	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua hàng hóa và dịch vụ	8.258.889
19	Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển Quốc tế Trường Hải	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua dịch vụ	8.089.824
					Chi hộ	64.977
20	Công ty TNHH Sản xuất Bao bì Thaco Chu Lai	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua hàng hóa	4.122.350
21	Công ty TNHH Sản xuất Nhựa Công Nghiệp Thaco	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Cần trừ công nợ	2.522.885
22	Công ty TNHH Sản Xuất Thiết Bị Chuyên Dụng THACO	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua hàng hóa và dịch vụ	7.696.009
23	Công ty TNHH Vận tải đường bộ THILOGI	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua dịch vụ	7.937.333

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngân đồng)
24	Công ty TNHH Trung tâm Thương mại và Cao ốc Văn phòng Thiso Sala	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua dịch vụ	217.529
25	Công ty TNHH Sản xuất Linh kiện Nhựa Thaco	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua hàng hóa	2.404.249
26	Công ty TNHH Cơ Điện lạnh THACO INDUSTRIES	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua hàng hóa và dịch vụ	276.912.328
27	Công ty TNHH Xây dựng Công Nông nghiệp THADICO	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua hàng hóa	13.026.239
28	Công ty TNHH MTV Gia Công Thép Chu Lai - Trường Hải	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua hàng hóa	14.318.603
29	Công Ty TNHH Sản Xuất Xe Chuyên Dụng THACO	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua hàng hóa và dịch vụ	56.924.947
30	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Địa ốc Đại Quang Minh	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Mua dịch vụ	4.052.625
31	Công ty Cổ phần Cao su Bidiphar	Công ty liên kết	Năm 2024	05/24/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 13/03/2024	Nhận cổ tức	26.144.558

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị Công ty

Công ty luôn cập nhật các quy định mới ban hành về quản trị Công ty và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ Công ty.

Công ty đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đúng thời hạn, cũng như tuân thủ về việc công bố các tài liệu liên quan đến Đại hội.

Hội đồng quản trị cũng tuân thủ định kỳ hàng quý đều diễn ra cuộc họp để đưa ra các giải pháp để thực hiện chiến lược đề ra.

Các thành viên Ban kiểm soát cũng tham gia các cuộc họp của HĐQT định kỳ và bất thường, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường cũng như tình hình tài chính của Công ty.

CHƯƠNG 06

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 01. Tác động lên môi trường
- 02. Quản lý nguồn nguyên vật liệu và năng lượng
- 03. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
- 04. Chính sách liên quan đến người lao động
- 05. Kết nối cộng đồng, nâng cao đời sống xã hội
- 06. Cùng nhau phát triển

HAGL Agrico luôn quan
niệm phát triển kinh tế,
tạo ra lợi nhuận gắn với
trách nhiệm cộng đồng,
xã hội và môi trường,
tạo ra những giá trị bền
vững đảm bảo sự phát
triển trong tương lai.

1. TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG



Là một công ty nông nghiệp nên HAGL Agrico luôn nâng cao ý thức và có trách nhiệm tiên phong trong vấn đề này và triển khai thực hiện theo tiêu chí môi trường sáng – xanh – sạch, do đó đã và đang thực hiện các phương pháp như sau:

- ▶ Ban hành các quy định về bảo vệ môi trường và phổ biến rộng rãi để toàn bộ CBNV biết và thực hiện nghiêm túc; khuyến khích các ý tưởng, sáng kiến bảo vệ môi trường như tái chế rác.
- ▶ Trang bị các trang thiết bị về an toàn môi trường, PCCN và bổ sung lực lượng đáp ứng đầy đủ các điều kiện cần thiết theo quy định.
- ▶ Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong bảo vệ môi trường trong xử lý chất thải & rác thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi kết hợp với rơm, rạ, men vi sinh để thành phân hữu cơ phục vụ cho trồng trọt.
- ▶ Ban hành quy định sử dụng các sản phẩm bằng nhựa sang giấy và ngừng sử dụng nước đóng chai, thay vào đó dùng chai thủy tinh, ly giấy để bảo vệ môi trường.

2. QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU, NĂNG LƯỢNG VÀ NƯỚC

- ▶ HAGL Agrico thực hiện chiến lược sản xuất nông nghiệp quy mô lớn có tính tích hợp/tuần hoàn tổ chức quản trị sản xuất theo mô hình các Xí nghiệp/Nhà máy gồm các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.
- ▶ Sử dụng phân bón hữu cơ từ phế phụ phẩm nông nghiệp, tận dụng nguồn phân từ các trang trại chăn nuôi bán chăn thả để bón cho cây trồng và cải tạo đất tạo ra những sản phẩm sạch, chất lượng phù hợp với yêu cầu xuất khẩu và bảo vệ sức khỏe người dùng.
- ▶ Công ty cũng ưu tiên sử dụng các nguyên vật liệu có thể tái sử dụng trong sản xuất và đóng gói như các bao bì phân bón được tái sử dụng cho việc đựng phân bón hữu cơ, thu gom rác, ...;
- ▶ Công ty sử dụng hệ thống đèn chiếu sáng bằng bóng đèn LED nhằm tiết kiệm năng lượng, dùng và loại bỏ một số thiết bị không cần thiết, định mức sử dụng các thiết bị theo hướng giảm và thay đổi thiết bị tiết kiệm năng lượng.
- ▶ Ban hành các Quy chế về sử dụng máy móc, đường truyền, ưu tiên xử lý công việc theo hình thức điện tử, họp trực tuyến (Zoom meeting), tiết kiệm chi phí đi lại, ăn ở, in ấn,...) và không gian lưu trữ.
- ▶ Công ty luôn khuyến khích các ý tưởng sáng chế, tái chế tiết kiệm năng lượng bảo vệ môi trường trong công ty và các vùng dự án.
- ▶ Ứng dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp như: thiết bị xới đất kết hợp đào rãnh ống tưới, thiết bị trồng chuối kết hợp bón phân vô cơ, thiết bị kéo chuối trên hệ thống trồng rọc, thiết bị gom đá, thiết bị trồng cỏ, hệ thống thu dọn phân tự động,
- ▶ Nguồn nước thải từ nhà máy được xử lý và tái sử dụng để tưới cho vườn cây, giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tiết kiệm chi phí cho Công ty.
- ▶ Công ty sử dụng hệ thống tưới phun sương dùng bec xoay 360°, hệ thống này tiết kiệm đến 70% lượng nước so với hình thức tưới thông thường.
- ▶ Sử dụng phân bón qua hệ thống tưới phù hợp với từng loại cây trồng nhằm kiểm soát được lượng phân bón giúp cây dễ hấp thu giảm tác động xấu đến chất lượng đất và môi trường.
- ▶ Ống nước tưới các loại (Ống PVC, HDPE, LDPE) được sử dụng tưới cho các vườn cây. Ống qua sử dụng bị hư hỏng được đưa về các nhà máy của Công ty để tái chế.



3. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công ty luôn tuân thủ các quy định và luật về môi trường tại Việt Nam cũng như các nơi có dự án đầu tư Lào và Campuchia. Khi tiến hành triển khai dự án, Công ty có thuê đơn vị độc lập đánh giá tác động môi trường đưa ra các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường cho dự án đầu tư và trình các Bộ ngành có thẩm quyền phê duyệt, xin cấp phép triển khai. Trong quá trình đầu tư Công ty luôn yêu cầu các đối tác và nhà thầu tuân thủ các mốc ranh giới dự án do chính phủ nước sở tại giao không vi phạm ranh giới đối với các vùng sông suối chính vùng dự án với các khu bảo tồn động thực vật hoang dã đã quy định.

Định kỳ hàng năm Công ty cùng các cơ quan ban ngành thường tổ chức đi kiểm tra thực tế việc tuân thủ môi trường tại các Dự án. Ban hành các quy chế sử dụng hóa chất và tiến hành giám sát theo đúng quy định. Hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc trừ sâu và thuốc hóa học, giảm thiểu tác động đến môi trường và sức khỏe con người.

4. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tại HAGL Agrico, nguồn nhân lực được xem là tài sản quý giá và quan trọng hàng đầu, là yếu tố cốt lõi đảm bảo hiệu quả hoạt động và phát triển của tổ chức, do đó Công ty đặc biệt coi trọng công tác nhân sự nhằm tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực của mình.



Đến cuối năm 2024, tổng số lượng cán bộ, nhân viên ký hợp đồng lao động dài hạn với Công ty là 6.139 người. Trong đó, nhân sự Việt Nam là 1.680 người, nhân sự nước ngoài là 4.459 người. Công ty liên tục tuyển dụng các vị trí từ cấp quản lý đến cấp chuyên viên. Bên cạnh đó, Công ty luôn đào tạo và có quyết định thăng tiến, phù hợp với các cá nhân có thành tích tốt trong công việc.

4. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

4.1 Môi trường làm việc an toàn, bảo vệ sức khỏe

- ▶ Công ty trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động và ban hành các quy định để bảo đảm an toàn vệ sinh lao động trong quá trình sản xuất.
- ▶ Tất cả người lao động đều được đào tạo hội nhập và được hướng dẫn tuân thủ Nội quy, quy định công ty đưa ra trong công việc, tác phong làm việc, cũng như cách ứng xử chuẩn mực với đồng nghiệp.
- ▶ Thực hiện các chính sách tiền lương, trong đó có phụ cấp khuyến khích và hỗ trợ đi làm việc tại nước ngoài; xây dựng nhà ở tập thể và sắp xếp bố trí phương tiện đi lại, hỗ trợ về phép thuận tiện cho người lao động ở xa. Ngoài ra, Công ty còn bố trí phương tiện đưa đón CB-CNV làm việc xa nhà về quê ăn tết theo từng tuyến đường, nhằm giúp CB-CNV yên tâm công tác.
- ▶ Tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm và tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động theo quy định của pháp luật.
- ▶ Tổ chức các khóa huấn luyện về ứng dụng công nghệ trong công việc như sử dụng phần mềm nhân sự, kế toán, giao nhận vận chuyển,...; Hướng dẫn vận hành an toàn máy móc – trang thiết bị tại các nhà máy và nông trường đảm bảo môi trường làm việc an toàn và khoa học.



4.2 Công bằng, bình đẳng, minh bạch và có trách nhiệm

- ▶ Từ khâu tuyển dụng, đào tạo, phát triển, HAGL Agrico luôn bảo đảm nguyên tắc công bằng, bình đẳng. Đa dạng nguồn nhân lực, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, độ tuổi, giới tính, điều kiện kinh tế và các vấn đề khác.
- ▶ Công ty luôn bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực của từng nhân viên, đồng thời tạo sự cạnh tranh lành mạnh để mỗi cá nhân luôn có ý thức nỗ lực thay đổi để phát triển trong công việc. Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện tối đa để nhân viên tham gia các khóa đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn.

4.3 Cơ hội phát triển

- ▶ HAGL Agrico nhận thức rõ tầm quan trọng của nhân sự có trình độ chuyên môn cao về nông lâm nghiệp, trồng trọt. Do vậy, hàng năm Công ty luôn chú trọng đáp ứng kịp thời các nhân sự có trình độ phù hợp; tổ chức đào tạo nội bộ về kỹ thuật, văn hóa, đảm bảo nguồn nhân lực là những con người công nghiệp có sự kỷ luật, phát triển bền vững, có tính kế thừa. Bên cạnh đó, HAGL Agrico cùng các đơn vị trực thuộc, đơn vị liên kết thực hiện kết nối với các chính quyền địa phương như ủy ban nhân dân tỉnh/huyện/xã, các trung tâm, trường đại học/cao đẳng/trung cấp nhằm xây dựng một mạng lưới tuyển dụng, truyền thông và đào tạo nhân lực đáp ứng hoạt động sản xuất tại ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia.
- ▶ Hàng năm Công ty thực hiện các chương trình đánh giá nhân sự nhằm đánh giá và phát triển nhân sự kế thừa vào các vị trí quản lý, xây dựng lộ trình phát triển cho các cán bộ công nhân viên, đồng thời xét thu nhập cạnh tranh theo mặt bằng chung của xã hội và theo ngành nghề, đảm bảo cán bộ nhân viên luôn vững tâm và có cơ hội được phát triển, ổn định lâu dài.



5. KẾT NỐI CỘNG ĐỒNG, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

Thực hiện tốt các chương trình An sinh xã hội, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện để giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn.

Công ty luôn quan tâm đến sự phát triển của nền kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ cộng đồng bất cứ nơi nào và khi nào có thể.

- ▶ Duy trì mối quan hệ hợp tác giữa công ty và cộng đồng tại các vùng dự án. Tổ chức các chương trình thiện nguyện, hỗ trợ cơ sở hạ tầng cho cộng đồng, địa phương.
- ▶ Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới. Đặc biệt tạo công ăn việc làm cho người dân bản địa, đồng bào thiểu số có cơ hội nâng cao thu nhập cải thiện cuộc sống.
- ▶ Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện để giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn.
- ▶ Mở các lớp đào tạo trên công việc, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và xóa mù chữ, khám chữa bệnh, cấp phát thuốc cho công nhân người bản địa tại các vùng dự án Campuchia, Lào.



6. CÙNG NHAU PHÁT TRIỂN



Cổ đông và nhà đầu tư

Công ty luôn tuân thủ quy định của Pháp luật và công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.

Công khai, minh bạch, trung thực, kịp thời thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính thông qua báo cáo thường niên, báo cáo tài chính, thông cáo báo chí, thông tin trên website công ty tại địa chỉ: www.haagrico.com, website của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các phương tiện truyền thông...

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 04/05/2024: thông qua các vấn đề quan trọng, các chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty trước Đại hội đồng cổ đông, ghi nhận giải đáp toàn bộ thắc mắc, ý kiến của cổ đông trực tiếp rõ ràng.
- Bộ phận quan hệ cổ đông không ngừng cải thiện, tiếp cận, hỗ trợ, chăm sóc phục vụ cổ đông tốt nhất thông qua các kênh tương tác như điện thoại, email,...

Nghiên cứu, triển khai các hình thức họp Đại hội đồng cổ đông vừa trực tiếp vừa gián tiếp phù hợp với tình hình mới, tiện lợi và đảm bảo sức khỏe của Quý cổ đông, đồng thời gia tăng quyền lợi cho cổ đông.

Linh hoạt thay đổi các Quy chế quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phù hợp với những quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán và các văn bản quy phạm khác.



Khách hàng và đối tác

Áp dụng các quy trình sản xuất nông nghiệp an toàn với chất lượng đồng nhất, các chứng nhận yêu cầu tiêu chuẩn khắt khe về chất lượng sản phẩm để thể hiện vai trò trách nhiệm đối với khách hàng và đối tác. Đưa các sản phẩm nông nghiệp vươn tầm quốc tế, góp phần tạo nên thương hiệu, thúc đẩy xuất khẩu.

Công ty luôn nỗ lực thay đổi linh hoạt thích ứng trong từng giai đoạn, ký kết với các đối tác Thilogi trong khâu Logistics, cùng với lợi thế cảng biển và các xe chuyên dụng việc cung ứng vật tư và xuất trái cây diễn ra rất thuận lợi và tiết kiệm được nhiều chi phí.



Nhà nước, chính phủ

Hoạt động đầu tư của công ty góp phần phát triển kinh tế và làm tốt đẹp hơn mối quan hệ 3 nước Đông Dương.





CHƯƠNG

07

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 01. Thông tin chung
- 02. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 03. Báo cáo kiểm toán độc lập
- 04. Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 05. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 06. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 07. Thuyết minh báo cáo tài chính

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1 Công ty

Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh (“GCNĐKKD”) số 5900712753 do Sở Kế hoạch và Đầu tư (“SKHĐT”) Tỉnh Gia Lai cấp vào ngày 26 tháng 5 năm 2010 và hai mươi (20) GCNĐKKD điều chỉnh sau đó.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“SGDCKHCM”) theo Quyết định số 278/QĐ-SGDHCM do SGDCKHCM cấp ngày 10 tháng 7 năm 2015 với mã giao dịch là “HNG”. Công ty đã hủy niêm yết cổ phiếu trên SGDCKHCM theo Quyết định số 488/QĐ-SGDHCM ngày 9 tháng 8 năm 2024 do SGDCKHCM ban hành và chuyển sang giao dịch trên thị trường đăng ký giao dịch (“UP-COM”) theo Quyết định số 4111/TB-SGDHN và Quyết định số 974/QĐ-SGDHN ngày 10 tháng 9 năm 2024 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) ban hành.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có năm (5) công ty con trực tiếp, hai (2) công ty con gián tiếp và một (1) công ty liên kết.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) là trồng và kinh doanh trái cây, cao su và các loại cây trồng khác; cung cấp dịch vụ trồng trọt và các vật liệu liên quan; chăn nuôi bò; xây dựng công nghiệp và các công trình dân dụng.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Số 15, Đường Trường Chinh, Phường Phù Đồng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

1.2 Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch	
Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch	
Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên	
Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên	
Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên	

1.3 Ban kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng ban	
Ông Đặng Công Trục	Thành viên	
Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên	

1.4 Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Trần Bảo Sơn	Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Hoàng Phi	Phó Tổng Giám đốc	

1.5 Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Trần Bảo Sơn.

Ông Nguyễn Hoàng Phi được Ông Trần Bảo Sơn ủy quyền để ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Giấy Ủy quyền số 01/2025/GUQ-TGD HAGL Agrico ngày 1 tháng 1 năm 2025.

1.6 Kiểm toán viên

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

2. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Nguyễn Hoàng Phi
Phó Tổng Giám đốc

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

3. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 12827243/68479306/HN

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) và các công ty con (“Nhóm Công ty”), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2025 và được trình bày từ trang 5 đến trang 53, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý đến Thuyết minh số 2.6 của báo cáo tài chính hợp nhất trình bày rằng, Nhóm Công ty đã phát sinh khoản lỗ thuần với số tiền là 1.281.878.648 ngàn VND cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024. Đồng thời, cũng tại ngày này, Nhóm Công ty có khoản lỗ lũy kế là 9.384.124.776 ngàn VND và nợ ngắn hạn của Nhóm Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 11.829.754.262 ngàn VND. Các điều kiện này cho thấy có sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Nhóm Công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Maria Cristina M. Calimbas
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1073-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

Nguyễn Minh Thanh
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 5559-2025-004-1

4. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Ngàn VND				
Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		2.474.455.316	2.658.783.434
110	I. Tiền	4	69.818.682	75.967.251
111	1. Tiền		69.818.682	75.967.251
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		364.823.159	600.574.464
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	115.083.863	277.048.612
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	128.250.447	277.155.414
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	165.261.021	115.624.392
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5,6	(43.772.172)	(69.253.954)
140	III. Hàng tồn kho	8	1.937.430.054	1.880.825.838
141	1. Hàng tồn kho		2.017.115.531	1.942.077.497
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(79.685.477)	(61.251.659)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		102.383.421	101.415.881
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	16	10.012.595	833.657
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	9	91.738.986	100.296.393
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	9	631.840	285.831
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		14.221.038.454	11.436.995.904
210	I. Khoản phải thu dài hạn		2.034.606.179	909.875.453
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	10	2.034.606.179	909.875.453
220	II. Tài sản cố định		5.348.929.120	5.585.165.173
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	5.340.338.759	5.576.109.655
222	Nguyên giá		8.543.450.023	8.348.919.143
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(3.203.111.264)	(2.772.809.488)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	8.590.361	9.055.518
228	Nguyên giá		12.095.251	11.796.351
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(3.504.890)	(2.740.833)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		6.330.558.156	4.435.299.954
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	6.330.558.156	4.435.299.954
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	15	337.952.313	339.446.064
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		337.952.313	339.446.064
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		2.594.610	2.594.610
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.594.610)	(2.594.610)
260	V. Tài sản dài hạn khác		168.992.686	167.209.260
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	16	72.082.672	70.207.631
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	29,3	96.910.014	97.001.629
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		16.695.493.770	14.095.779.338

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Ngàn VND				
Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		15.059.861.988	11.840.072.367
310	I. Nợ ngắn hạn		14.304.209.578	9.609.413.390
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	1.283.068.487	501.655.381
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18	1.993.780.825	1.555.784.364
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	9	13.481.879	12.453.131
314	4. Phải trả người lao động		43.890.719	46.549.076
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	1.215.349.958	1.126.175.978
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	20	142.810.450	156.090.429
320	7. Vay ngắn hạn	21	9.611.827.260	6.210.705.031
330	II. NỢ DÀI HẠN		755.652.410	2.230.658.977
333	1. Chi phí phải trả dài hạn	19	221.699.725	33.939.083
337	2. Phải trả dài hạn khác	20	195.696.764	173.697.682
338	3. Vay dài hạn	21	338.255.921	2.023.022.212
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.635.631.782	2.255.706.971
410	I. Vốn chủ sở hữu	22,1	1.635.631.782	2.255.706.971
411	1. Vốn cổ phần		11.085.538.950	11.085.538.950
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		11.085.538.950	11.085.538.950
	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.170.127.000	1.170.127.000
412	3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(1.235.909.392)	(1.897.856.851)
417	4. Lỗ lũy kế		(9.384.124.776)	(8.102.102.128)
421	- Lỗ sau thuế lũy kế			
421a	đến cuối năm trước		(8.102.246.128)	(7.003.641.410)
421b	- Lỗ sau thuế năm nay		(1.281.878.648)	(1.098.460.718)
440	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		16.695.493.770	14.095.779.338

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2025


Nguyễn Văn Tiên
Người lập


Đỗ Vũ Hải Hà
Kế toán trưởng


Nguyễn Hoàng Phi
Phó Tổng Giám đốc

5. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Ngàn VND				
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	491.920.250	605.571.129
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25	(927.642.680)	(1.269.905.027)
20	3. Lỗ gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		(435.722.430)	(664.333.898)
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	86.112.332	36.109.178
22	5. Chi phí tài chính	26	(319.852.387)	(343.586.331)
23	-Trong đó: Chi phí lãi vay		(312.944.398)	(325.405.700)
24	6. Phần lãi trong công ty liên kết	15.1	24.650.807	34.923.794
25	7. Chi phí bán hàng	27	(12.202.839)	(26.783.949)
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	(26.506.805)	(96.747.957)
30	9. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh		(683.521.322)	(1.060.419.163)
31	10. Thu nhập khác	28	18.907.534	23.564.707
32	11. Chi phí khác	28	(617.007.343)	(73.558.456)
40	12. Lỗ khác		(598.099.809)	(49.993.749)
50	13. Tổng lỗ kế toán trước thuế		(1.281.621.131)	(1.110.412.912)
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	29.1	(165.902)	(895.594)
52	15. (Chi phí) thu nhập thuế TNDN hoãn lại	29.3	(91.615)	12.847.788
60	16. Lỗ thuần sau thuế TNDN		(1.281.878.648)	(1.098.460.718)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Ngàn VND				
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
61	17. Lỗ thuần sau thuế của công ty mẹ	22	(1.281.878.648)	(1.098.460.718)
70	18. Lỗ cơ bản trên cổ phiếu (VND)	23	(1.156)	(991)
71	19. Lỗ suy giảm trên cổ phiếu (VND)	23	(1.156)	(991)

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2025


Nguyễn Văn Tiên
Người lập


Đỗ Vũ Hải Hà
Kế toán trưởng


Nguyễn Hoàng Phi
Phó Tổng Giám đốc

6. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Ngàn VND				
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
	Lỗ kế toán trước thuế		(1.281.621.131)	(1.110.412.912)
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn		563.408.822	510.072.657
03	Dự phòng		(7.047.964)	20.682.883
04	(Lãi) lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(66.253.785)	(12.150.122)
05	Lỗ (lãi) từ hoạt động đầu tư		276.944.233	(653.132)
06	Chi phí lãi vay	26	312.944.398	325.405.700
08	Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(201.625.427)	(267.054.926)
09	Giảm các khoản phải thu		379.786.012	528.601.803
10	Tăng hàng tồn kho		(28.287.361)	(256.957.096)
11	Tăng các khoản phải trả		810.751.376	939.363.529
12	Tăng chi phí trả trước		(14.045.824)	(27.845.262)
14	Tiền lãi vay đã trả		(370.227.013)	(352.714.730)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	29.1	(346.009)	-
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(144.000)	-
20	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh		575.861.754	563.393.318
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(965.751.015)	(576.386.711)
22	Tiền thu do thanh lý TSCĐ		-	515.984
23	Tiền chi cho đơn vị khác vay		(1.309.245.789)	(781.961.198)
27	Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức được chia		26.322.006	59.619
30	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động đầu tư		(2.248.674.798)	(1.357.772.306)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Ngàn VND				
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay	21	4.525.920.000	3.090.557.600
34	Tiền trả nợ gốc vay	21	(2.859.255.525)	(2.248.014.298)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động tài chính		1.666.664.475	842.543.302
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(6.148.569)	48.164.314
60	Tiền đầu năm		75.967.251	27.802.937
70	Tiền cuối năm	4	69.818.682	75.967.251

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2025


Nguyễn Văn Tiên
Người lập


Đỗ Vũ Hải Hà
Kế toán trưởng



Nguyễn Hoàng Phi
Phó Tổng Giám đốc

7. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Xem nội dung chi tiết tại website Công ty: <https://www.haagrico.com/nha-dau-tu/thong-tin-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh-hop-nhat/> hoặc quét mã QR CODE



Mã quét QR

Gia Lai, ngày 20 tháng 4 năm 2025
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TRẦN BẢO SƠN



